

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung trang trại gắn với ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất năm 2023

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Lang Chánh lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 về việc phê duyệt Đề án phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, trang trại gắn với ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất trên địa bàn huyện Lang Chánh, giai đoạn 2022-2025; HĐND huyện đã ban hành Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 về việc hỗ trợ thực hiện “Đề án phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, trang trại gắn với ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất trên địa bàn huyện Lang Chánh, giai đoạn 2022-2025”. UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2023 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện “Đề án phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, trang trại gắn với ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất trên địa bàn huyện Lang Chánh, giai đoạn 2022-2025”.

Phát huy tốt tiềm năng, lợi thế về đất đai, nguồn thức ăn sẵn có để phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung trang trại sản xuất hàng hoá, tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

2. Yêu cầu

Xác định rõ từng nội dung, phân công nhiệm vụ cụ thể, thời gian hoàn thành cho từng phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan làm cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Phát triển chăn nuôi gắn với việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Từng bước thay đổi phương thức chăn nuôi truyền thống, dựa vào tự nhiên, chăn nuôi thả rong là chủ yếu sang phương thức chăn nuôi chủ động, kết hợp giữa truyền thống và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để chăn nuôi theo hướng tập trung trang trại, gia trại; tích cực đầu tư cải tạo con giống, chuồng nuôi để nâng cao sản lượng và giá trị vật nuôi, tuân thủ tốt quy trình phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2023

- Phát triển tổng đàn: Đàn trâu đạt 6.830 con, đàn bò 4.795 con, đàn dê 2.590 con, đàn lợn 40.700 con, đàn gia cầm 277.440 con.

- Xây dựng 10 khu chăn nuôi trâu, bò tập trung; hỗ trợ theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của HĐND huyện cho 70 nông hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm, chăn nuôi lợn, dê, thủy cầm theo hướng tập trung trang trại; hỗ trợ xây dựng 20 hầm Biogas; mở 4 lớp tập huấn kỹ thuật.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI

1. Phát triển đàn trâu, bò

Tiếp tục thực hiện chương trình cải tạo và nâng cao tầm vóc đàn trâu, bò, nâng tỷ lệ đàn bò có máu lai sind năm 2023 đạt 70%; đàn trâu lai muza đạt 20%; từng bước khảo nghiệm và phối tinh nhân tạo giống bò lai cao sản để phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trên địa bàn huyện. Khuyến khích người chăn nuôi tự trồng cỏ hoặc mở rộng diện tích trồng cỏ hiện có để bổ sung nguồn thức ăn xanh cho trâu, bò. Hỗ trợ theo cơ chế chính sách của huyện 10 khu chăn nuôi trâu, bò tập trung; hỗ trợ cho các hộ có tổng đàn trâu, bò từ 10 con trâu, bò trở lên. Phát triển tổng đàn: năm 2023 đàn trâu đạt 6.830 con, đàn bò 4.795 con.

2. Chăn nuôi lợn

Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật về giống để nâng cao chất lượng đàn lợn giống bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo hoặc nháy trực tiếp bằng lợn đực giống lai hiện có như: Yorshia, Landrad, lai rừng, đực cỏ bản địa. Chú trọng phát triển giống lợn nuôi đặc sản của địa phương giá trị kinh tế cao như: Lợn cỏ bản địa, lợn cỏ lai lợn lòi để khai thác lợi thế phát triển con nuôi đặc sản. Khuyến khích người dân đầu tư xây dựng chuồng trại, xây lắp công trình khí sinh học để phát triển chăn nuôi lợn theo hướng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, không gây ô nhiễm môi trường; tận dụng đất đồi, đất vườn để quây rào chăn thả đối với chăn nuôi lợn cỏ bản địa và lợn lai lợn lòi phát triển con nuôi đặc sản. Hỗ trợ cho các hộ chăn nuôi lợn thịt có quy mô từ 40 con trở lên, chăn nuôi lợn cỏ từ 30 con trở lên, chăn nuôi lợn nái từ 5 con trở lên; hỗ trợ xây hầm Biogas có dung tích 7m³ trở lên. Phấn đấu năm 2023, phát triển đàn lợn ước đạt 40.700 con. Tiếp tục phối hợp cùng các Công ty đầu tư chăn nuôi quy mô tập trung, duy trì tổng đàn, thực hiện có hiệu quả công tác xử lý môi trường trong chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh; hỗ trợ chính quyền cơ sở, hộ chăn nuôi tiếp cận nguồn vắc xin để phòng, chống dịch bệnh.

3. Chăn nuôi gia cầm

Tận dụng tiềm năng về đất, nguồn thức ăn tự nhiên và tận thu từ sản xuất của ngành trồng trọt để tăng thu nhập cho người chăn nuôi. Khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung theo hình thức trang trại, gia trại, thả vườn, thả đồi; lựa chọn con giống chất lượng, thể mạnh của huyện như: gà lông màu bản địa, vịt bầu bản địa để nâng cao giá trị hàng hoá và xây dựng thương hiệu của địa phương; phát triển chăn nuôi các giống gà có chất lượng thịt tốt, phù hợp với thị trường như: Gà phùng dầu sơn, gà lại chọi, gà Minh Dur, Huỳnh Đế... Chú trọng phát triển đàn gia cầm bố mẹ giống gốc, áp dụng đầy đủ các biện pháp kỹ thuật

trong chăn nuôi để hạn chế thấp nhất dịch bệnh, bảo vệ và phát triển tổng đàn, chăn nuôi theo hướng an toàn dịch bệnh. Khuyến khích các hộ chăn nuôi gà thịt thương phẩm liên kết với doanh nghiệp để tạo đầu ra ổn định cho sản phẩm. Hỗ trợ cho các hộ chăn nuôi gà có quy mô 1.000 con trở lên, cho các hộ chăn nuôi vịt bầu bản địa quy mô từ 100 con trở lên. Năm 2023, phát triển tổng đàn gia cầm đạt 277.440 con.

4. Chăn nuôi Dê Tiếp tục khuyến khích nhân dân ở các vùng có điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, nguồn thức ăn phù hợp để tăng cường phát triển đàn dê. Tuy nhiên, dê cỏ, trọng lượng nhỏ vẫn chiếm tỷ lệ cao, việc đầu tư chuồng trại, thức ăn cho dê của nhiều hộ dân còn hạn chế, người nuôi dê vẫn còn để tình trạng dê phối giống cận huyết dẫn đến chất lượng đàn dê giảm. Do vậy, cần tăng cường công tác tập huấn, tiếp tục thực hiện chương trình cải tạo tầm vóc đàn dê bằng giống dê lai hướng thịt, thích nghi được với điều kiện khí hậu của huyện như dê lai Boer. Hỗ trợ theo cơ chế chính sách của huyện cho các hộ chăn nuôi dê có quy mô thường xuyên từ 30 con trở lên. Năm 2023, phát triển tổng đàn dê đạt 2.590 con.

5. Hỗ trợ xây dựng hầm Biogas: Lồng ghép chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ và cơ chế hỗ trợ của huyện để khuyến khích các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung đầu tư xây lắp công trình khí sinh học (Biogas) để xử lý nguồn phân, nước thải và rác thải từ chăn nuôi, tạo nguồn khí đốt sinh học phục vụ chăn nuôi và giảm ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi. Năm 2023 hỗ trợ các hộ chăn nuôi lợn thịt, lợn nái xây dựng 20 hầm Biogas loại 7 m³ trở lên được hỗ trợ 5 triệu đồng/công trình/hộ.

6. Hỗ trợ tập huấn và kiểm tra nghiệm thu

- Năm 2023 hỗ trợ tập huấn 4 lớp, kinh phí 20 triệu giao Trung tâm dịch vụ nông nghiệp chủ trì phối hợp với UBND các xã, các phòng liên quan tổ chức.

- Công tác kiểm tra nghiệm thu năm 2023: Kinh phí 20 triệu, giao phòng Nông nghiệp chủ trì phối hợp với các phòng liên quan, UBND các xã thực hiện.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Nguồn kinh phí Ngân sách huyện hỗ trợ 690 triệu đồng cho các hạng mục cụ thể sau:

- Hỗ trợ chăn nuôi nông hộ theo hướng trang trại, gia trại: 300 triệu đồng.
- Hỗ trợ khu chăn nuôi trâu, bò tập trung: 250 triệu đồng.
- Hỗ trợ hầm Biogas: 100 triệu đồng.
- Tập huấn kỹ thuật 4 lớp: 20 triệu đồng.
- Kiểm tra, nghiệm thu: 20 triệu đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là đơn vị chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Phòng Tài chính- Kế hoạch tổng hợp, báo cáo và tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

- Tiến hành rà soát, thống kê, phân loại, đánh giá chính xác tình hình chăn nuôi trên địa bàn để có giải pháp tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo hiệu quả.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch của các xã, thị trấn và các phòng, ban, ngành liên quan; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu của từng xã, thị trấn trình UBND huyện làm căn cứ đánh giá.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn rà soát, bố trí quỹ đất để trồng cỏ chăn nuôi và xây dựng khu chăn nuôi tập trung trên địa bàn các xã, thị trấn. Hướng dẫn tiêu chuẩn chuồng nuôi, việc đảm bảo vệ sinh môi trường trong chăn nuôi.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Trên cơ sở nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm năm 2023. Tham mưu cho UBND huyện cấp kinh phí để triển khai thực hiện.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Cập nhật thông tin thị trường để định hướng các sản phẩm chăn nuôi mà thị trường yêu cầu, đấu mối với các doanh nghiệp để ký kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho người chăn nuôi; hướng dẫn, kiểm tra xây dựng các khu chăn nuôi tập trung.

5. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Tăng cường quản lý giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, phối hợp kiểm dịch vận chuyển động vật và các sản phẩm tươi sống từ động vật ra vào địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, phát hiện kịp thời các ổ dịch nhỏ để bao vây, khống chế và dập tắt kịp thời, không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng, bảo vệ an toàn cho đàn vật nuôi.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp tập huấn chuyên giao kỹ thuật về chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh cho người dân.

6. Văn phòng đôi phối về vệ sinh ATTP Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND huyện xây dựng chuỗi thực phẩm thịt an toàn theo kế hoạch về ATTP năm 2023.

7. Phòng Nội vụ: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT kịp thời trình UBND huyện khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện đề án, kế hoạch phát triển chăn nuôi của huyện.

8. Trung tâm VH-TT và Du lịch: Xây dựng nội dung tuyên truyền Kế hoạch thực hiện đề án; thông tin phản ánh kịp thời các mô hình điển hình trong chăn nuôi trên địa bàn huyện để nhân dân học tập và nhân rộng mô hình.

9. UBND các xã, thị trấn

- Tiến hành rà soát, thống kê, phân loại, đánh giá chính xác tình hình các hộ chăn nuôi trên địa bàn để có giải pháp chỉ đạo hiệu quả

- Đối với cơ chế hỗ trợ của huyện: Từ tháng 5, tháng 6 năm 2023 tiến hành rà soát, thông báo để các hộ đầu tư chuồng trại, con giống và lập hồ sơ đề

ngộ hỗ trợ cơ chế khuyến khích phát triển chăn nuôi của huyện, đến tháng 8/2023 giao UBND các xã hoàn thiện hồ sơ trình UBND huyện thẩm định, tháng 9 đến tháng 10 tiến hành nghiệm thu và giải ngân kinh phí hỗ trợ.

- Hàng năm trên cơ sở đề án, kế hoạch của huyện giao UBND xã xây dựng kế hoạch chăn nuôi của xã; vào tháng 9 hàng năm các xã có văn bản đăng ký kế hoạch và dự kiến kinh phí năm sau gửi về phòng Nông nghiệp để tổng hợp.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch đã đăng ký; triển khai nội dung của kế hoạch đến toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn, để mọi người được biết; tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cán bộ, công chức trong đơn vị để thực hiện kế hoạch; phối hợp nghiệm thu thanh quyết toán.

- Hàng năm chủ động sơ kết, tổng kết, đánh giá để xử lý các tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai

10. Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện: Ưu tiên bố trí các nguồn vốn để hỗ trợ nông dân vay vốn phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện phát triển kinh tế hộ gia đình.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị-xã hội và các Hội đặc thù: Tăng cường công tác phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã, thị trấn để tuyên truyền, vận động, khuyến khích hội viên, đoàn viên tích cực tham gia phát triển chăn nuôi, tăng thu nhập, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2023.

Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các ngành, chức năng có liên quan, đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung kế hoạch, tổng hợp kết quả thực hiện định kỳ báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng chuyên môn UBND huyện;
- Trung tâm VHNTTTT và Du lịch;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NNNPTNT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Tiến

PHỤ LỤC:**Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện Lang Chánh năm 2022***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lang Chánh)*

	ĐVT	TỔNG	Yên Khương	YÊN THẮNG	TRÍ NANG	GIAO AN	GIAO THIỆN	TÂN PHÚC	TAM VĂN	LÂM PHÚ	THỊ TRẦN	ĐỒNG LƯƠNG
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>
I/ Trâu, bò và vật nuôi khác												
1. Trâu	con	5.540	410	688	302	385	809	844	457	639	396	610
2. Bò	con	3.645	606	777	105	38	127	578	193	729	77	415
5. Dê.	con	1.332	23	45	76	74	153	367	162	-	132	300
7. Chó	con	6.074	622	439	720	410	486	587	325	420	1.645	420
II/ Lợn, gia cầm						-	30.655	-	-	-	-	-
1. Lợn	con	9.768	1.353	1.170	575	1.290	1.001	1.181	893	1.264	907	1.070
2. Gia cầm	con	261.009	19.758	36.255	23.025	26.643	29.654	36.698	18.649	29.046	39.053	18.284

PHỤ LỤC:

Chỉ tiêu kế hoạch thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung trang trại gắn với ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất năm 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lang Chánh)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng	Thị Trấn	Yên Khương	Yên Thắng	Trí Nang	Giao An	Giao Thiện	Tân Phúc	Tam Văn	Lâm Phú	Đồng Lương
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Chăn nuôi												
1	Phát triển tổng đàn trong chăn nuôi												
-	Đàn Trâu	con	6.830	900	450	900	300	380	900	950	550	750	750
-	Đàn Bò	con	4.795	750	650	750	125	70	150	780	220	750	550
-	Đàn Lợn	con	40.700	1.050	1.000	1.450	2.000	25.000	1.500	5.000	1.000	1.500	1.200
-	Đàn Gia cầm	con	277.440	31.000	25.000	37.700	17.800	16.840	33.350	34.900	21.400	36.700	22.750
-	Đàn Dê	con	2.590	350	200	200	150	150	190	500	250	200	400
2	Hộ chăn nuôi được hỗ trợ												
-	Đạt số lượng về tổng đàn	hộ	70	5	10	8	6	5	6	10	6	7	7
-	Lắp đặt hầm Biogas	hộ	20	1	2	1	1	2	3	3	2	1	4
-	Xây dựng khu chăn nuôi tập trung	khu	10	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
3	Tập huấn	Lớp				1		1			1		1